|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**    Số: 1226/QĐ-BKHCN | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2017* |

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Danh mục đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ về Quỹ gen cấp Quốc gia thuộc Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

##### BỘ TRƯỞNG

##### BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/2/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 17/2016/TT-BKHCN ngày 01/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý thực hiện Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1054/QĐ-BKHCN ngày 3/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thực hiện từ năm 2017;

Xét kết quả làm việc của Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế - Kỹ thuật và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ về Quỹ gen cấp Quốc gia thuộc Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030:

“**Nghiên cứu chọn lọc, khai thác phát triển và đánh giá tiềm năng di truyền nguồn gen lợn Ỉ”.**

(Chi tiết trong Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế – Kỹ thuật phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp, Văn phòng Các chương trình trọng điểm cấp Nhà nước tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ xét duyệt thuyết minh và Tổ thẩm định nội dung và kinh phí các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Các Ông/Bà Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành Kinh tế – Kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Lưu VT, KHTH. | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  (đã ký)  **Trần Quốc Khánh** |

**DANH MỤC ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KH&CN VỀ QUỸ GEN CẤP QUỐC GIA THUỘC CHƯƠNG TRÌNH BẢO TỒN VÀ SỬ DỤNG BỀN VỮNG NGUỒN GEN ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

*(Kèm theo Quyết định số 1226/QĐ-BKHCN ngày 24 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên nhiệm vụ** | **Định hướng mục tiêu** | **Yêu cầu đối với kết quả** | **Phương thức tổ chức thực hiện** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* |
| 1. | Nghiên cứu chọn lọc, khai thác phát triển và đánh giá tiềm năng di truyền nguồn gen lợn Ỉ. | - Chọn lọc, khai thác phát triển có hiệu quả nguồn gen lợn Ỉ;  - Đánh giá được tiềm năng di truyền nguồn gen lợn Ỉ. | - Đàn hạt nhân: Quy mô 50 nái và 10 đực có đặc điểm ngoại hình đặc trưng cho giống; Năng suất sinh sản: Số con sơ sinh sống ≥16 con/nái/năm; Số con cai sữa ≥14 con/nái/năm.  - Đàn sản xuất: Quy mô 80 nái và 10 đực có đặc điểm ngoại hình đặc trưng cho giống; Năng suất sinh sản: Số con sơ sinh sống ≥15 con/nái/năm; Số con cai sữa ≥13 con/nái/năm.  - 5 đến 6 mô hình nuôi lợn thương phẩm, quy mô liên hộ 30-40 con/mô hình; Khối lượng xuất chuồng ở 6 tháng tuổi đạt ≥ 30 kg với các chỉ tiêu: tăng khối lượng/ngày ≥190g (từ giai đoạn cai sữa đến 6 tháng tuổi); tiêu tốn thức ≤ 4,8 kgTA/kg tăng khối lượng.  - Báo cáo đánh giá hiện trạng giống lợn Ỉ.  - Bộ Chỉ thị phân tử (marker) liên quan đến tính trạng kháng bệnh, tăng trưởng, sinh sản và chất lượng thịt phục vụ công tác chọn tạo giống.  - Dữ liệu đa dạng di truyền của giống lợn Ỉ.  - Quy trình chọn đàn giống hạt nhân.  - Quy trình chăn nuôi lợn sinh sản.  - Quy trình chăn nuôi lợn thương phẩm.  - Tiêu chuẩn cơ sở: đàn hạt nhân, đàn sản xuất và đàn lợn thương phẩm. | Xét giao trực tiếp cho:  Công ty TNHH lợn giống hạt nhân DABACO – Công ty Cổ phần tập đoàn DABACO Việt Nam |  |